

Ngày 07/10/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
SC5: Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 500.000 cp

SC5 - CTCP Xây dựng số 5 - Từ 11/10 đến 09/11/2016, ông Trần Quang Mỹ, Chủ tịch HĐQT đăng ký mua 500.000 cổ phiếu. Cũng trong khoảng thời gian đó, ông Trần Minh Hải, Thư ký HĐQT đăng ký mua 188.771 cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, ông Đoàn Quang Đình, Thành viên HĐQT đăng ký bán hết 688.771 cổ phiếu (tỷ lệ 4,6%, bằng tổng số lượng cp ông Mỹ và ông Hải đăng ký mua).

VMI: Chủ tịch HĐQT, đăng ký mua 200.000 cp

VMI - CTCP Khoáng sản và Đầu tư VISACO - Ông Trương Thế Sơn, Chủ tịch HĐQT, đăng ký mua 200.000 cp. Trước giao dịch ông Sơn sở hữu 386.000 cp (tỷ lệ 3,53%). Giao dịch dự kiến thực hiện từ 7/10 đến 4/11/2016.







GMD: Trưởng BKS đăng ký bán 50.000 cp

GMD - CTCP Gemadept - Trong khoảng thời gian từ 11/10 đến 09/11/2016, ông Lưu Tường Giai - Trưởng BKS đăng ký bán 50.000 cp nhằm mục đích cơ cấu danh mục đầu tư. Dự kiến sau giao dịch, ông Giai giảm số lượng cp nắm giữ xuống còn 109.660 cp (tỷ lệ 0,06%).

NLG: mẹ Thành viên HĐQT đăng ký bán 350.000 cp

NLG - CTCP Đầu tư Nam Long - Bà Ngô Thị Ngọc Liễu, mẹ Thành viên HĐQT, đăng ký bán 350.000 cp trong tổng số 7,5 triệu cp đang nắm giữ. Giao dịch dự kiến thực hiện từ 11/10 đến 9/11/2016.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -12.53	18,268.50
	Nasdaq	↓ -9.17	5,306.85
	S&P 500	↑ 1.04	2,160.77
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↓ -33.29	6,999.96
	DAX 	↓ -16.98	10,568.80
CHÂU Á 	CAC 40 	↓ -9.85	4,480.10
	Nikkei 225	↓ -36.19	16,862.91
CHÂU Á 	Hang Seng	↑ 164.19	23,952.50
	Shanghai	↑ 6.22	3,004.70

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 07/10/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
11 lô hàng thủy sản của Việt Nam bị EU cảnh báo về dư lượng kim loại nặng

Thông qua Hệ thống cảnh báo nhanh (RASFF) của Tổng vụ Sức khỏe và An toàn thực phẩm- Ủy ban Châu Âu (EC), từ tháng 1/2016 đến tháng 9/2016, Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản (NAFIQAD) (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) đã nhận được thông tin về 11 lô hàng thủy sản của Việt Nam xuất khẩu vào EU bị cảnh báo dư lượng kim loại nặng (thủy ngân, Cadmium) vượt mức giới hạn tối đa cho phép, tăng gấp 2,2 lần so với năm 2015. Chi tiết xin xem tại: <http://www.vietnamplus.vn/eu-can-hao-11-lo-hang-thuy-san-cua-viet-nam-bi-du-kim-loai-nang/409610.vnp>

Australia khởi xướng điều tra chống phá giá thép mạ hợp kim Việt Nam

Thương vụ Việt Nam tại Australia cho biết, ngày 7/10, Ủy ban Chống bán phá giá (Bộ Công nghiệp, Đổi mới và Khoa học) nước này đã ra quyết định khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá (AD) và chống trợ cấp (CVD) đối với sản phẩm “thép mạ hợp kim” nhập khẩu từ Ấn Độ, Malaysia và Việt Nam. Trước đó, ngày 22/8, Ủy ban Chống bán phá giá của Australia đã thông báo về việc Ủy ban này đã tiếp nhận đơn của doanh nghiệp BlueScope Steel Limited yêu cầu điều tra áp thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với mặt hàng thép mạ hợp kim nhập khẩu từ Việt Nam và Ấn Độ.

Ngày 07/10: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.980 đồng, tăng 9 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 7/10 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.980 đồng, tăng 9 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.639 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.321 VND/USD. Lúc 8 giờ 35 phút, Vietcombank niêm yết giá USD ở mức 22.280 – 22.370 VND/USD (mua vào – bán ra), không đổi so với hôm qua.

Sáng ngày 07/10: Giá vàng SJC ở mức 35,30 - 35,40 triệu đồng/lượng

Mở cửa ngày 7/10, giá bán vàng của Tập đoàn DOJI giảm 60.000 đồng, xuống 35,40 triệu đồng. Giá mua từ khách cũng hạ mức tương tự và lùi về sát 35,30 triệu đồng. Giá trong nước suy yếu sáng nay do chứng kiến thị trường quốc tế vừa có phiên đi xuống khá mạnh. Chỉ sau phiên Mỹ, mỗi ounce giảm hơn 11 USD, tương đương 300.000 đồng một lượng, xuống 1.255 USD. Sang phiên châu Á sáng nay, giá vàng phục hồi nhẹ lên mức 1.258 USD.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 06/10: Chỉ số Dow Jones giảm 12,53 điểm, tương ứng 0,07%

Chứng khoán Mỹ phiên 6/10 biến động nhẹ trước thêm báo cáo việc làm phi nông nghiệp, được coi là yếu tố quan trọng để xác định lộ trình lãi suất. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones giảm 12,53 điểm, tương ứng 0,07%, xuống 18.268,5 điểm, chỉ số S&P 500 tăng 1,04 điểm, hay 0,05%, lên 2.160,77 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 9,17 điểm, tương đương 0,17%, xuống 5.306,85 điểm.

Ngày 06/10: Dầu thô tăng 1,2%, lên 50,44 USD/thùng

Giá dầu Mỹ phiên 6/10 vượt mốc 50 USD/thùng lần đầu tiên kể từ tháng 6 khi dầu lưu kho của Mỹ giảm, đẩy đà tăng sau khi OPEC đạt thỏa thuận. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 11/2016 trên sàn New York Mercantile Exchange tăng 61 cent, tương ứng 1,2%, lên 50,44 USD/thùng, cao nhất kể từ đầu năm đến nay và ghi nhận phiên tăng thứ 6 trong 7 phiên vừa qua. Giá dầu Brent giao tháng 11/2016 trên sàn ICE Futures Europe tăng 65 cent, tương đương 1,3%, lên 52,51 USD/thùng, mức cao thứ 2 kể từ đầu năm đến nay.

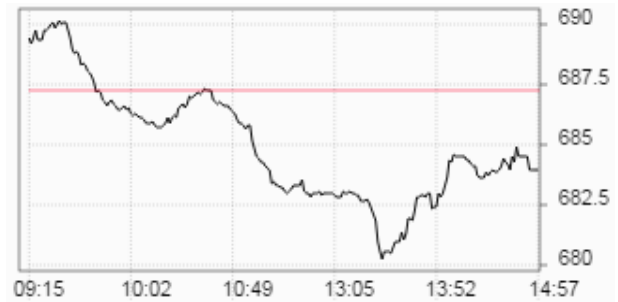
Ngày 07/10/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-3,37/-0,49%
Giá trị (điểm)	↓	683.95
Khối lượng (cp)		140,056,120
Giá trị (tỷ đồng)		2,798.69
Số cp tăng giá	↑	98
Số cp giảm giá	↓	153
Số cp đứng giá	→	62

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

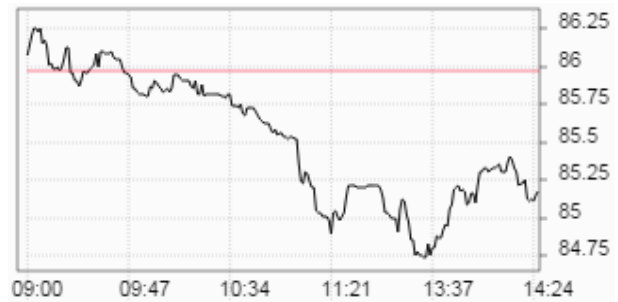


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SAV	9.3	9.3	9.3	8.1	2,840	↑ 6.9%
VHG	2.7	2.8	2.8	2.7	5,502,960	↑ 6.9%
AGR	2.3	2.5	2.5	2.3	62,370	↑ 6.9%
TCH	20.6	20.6	20.6	20.6	30,910	↑ 6.8%
OGC	1.2	1.3	1.3	1.2	10,904,610	↑ 6.6%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm)	↓	-0,67/-0,78%
Giá trị (điểm)	↓	85.29
Khối lượng (cp)		48,339,779
Giá trị (tỷ đồng)		565.07
Số cp tăng giá	↑	77
Số cp giảm giá	↓	100
Số cp đứng giá	→	201

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX



Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
DPC	39	42.9	42.9	39	9,433	↑ 10.0%
CVN	2.2	2.2	2.2	2.2	90,200	↑ 10.0%
SRA	2.2	2.2	2.2	2.2	1,400	↑ 10.0%
KSK	1	1.1	1.1	1	143,200	↑ 10.0%
VC2	18	19.4	19.4	17.7	97,222	↑ 9.6%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

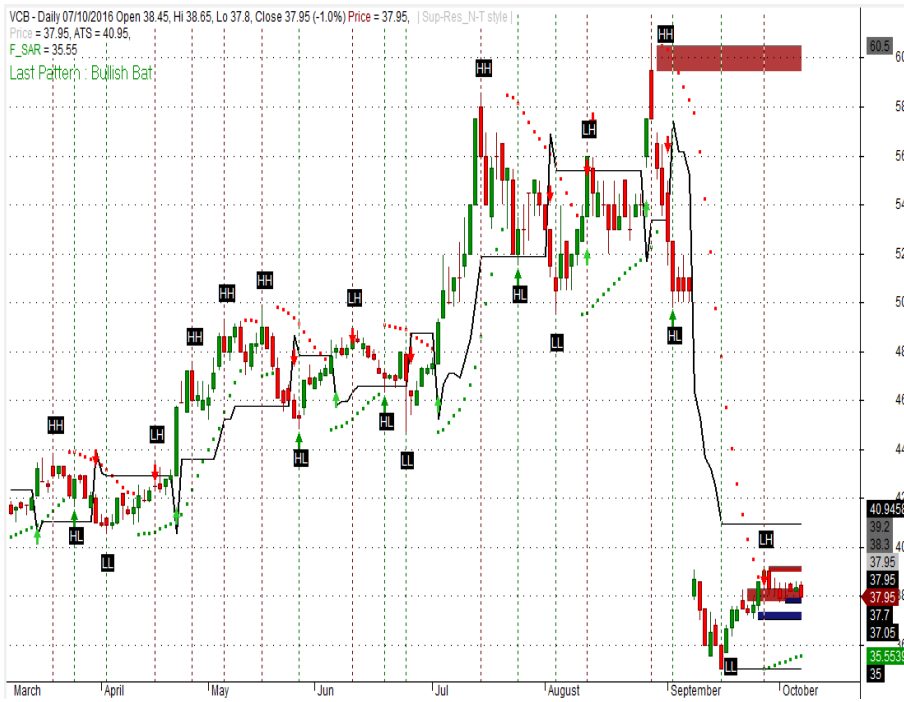
TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	6,120,590	1,168,000
BÁN	16,308,340	600,803
MUA - BÁN	-10,187,750	567,197

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 07/10, khối ngoại **bán ròng** tổng cộng hơn **123,99 tỷ đồng** trên cả hai sàn. Trên sàn **HOSE**, khối ngoại **bán ròng** gần **130,03 tỷ đồng**. Trên sàn **HNX**, khối ngoại **mua ròng** gần **6,04 tỷ đồng**.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 37.0 - 38.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 39.0 - 40.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất 39.0 - 40.0.

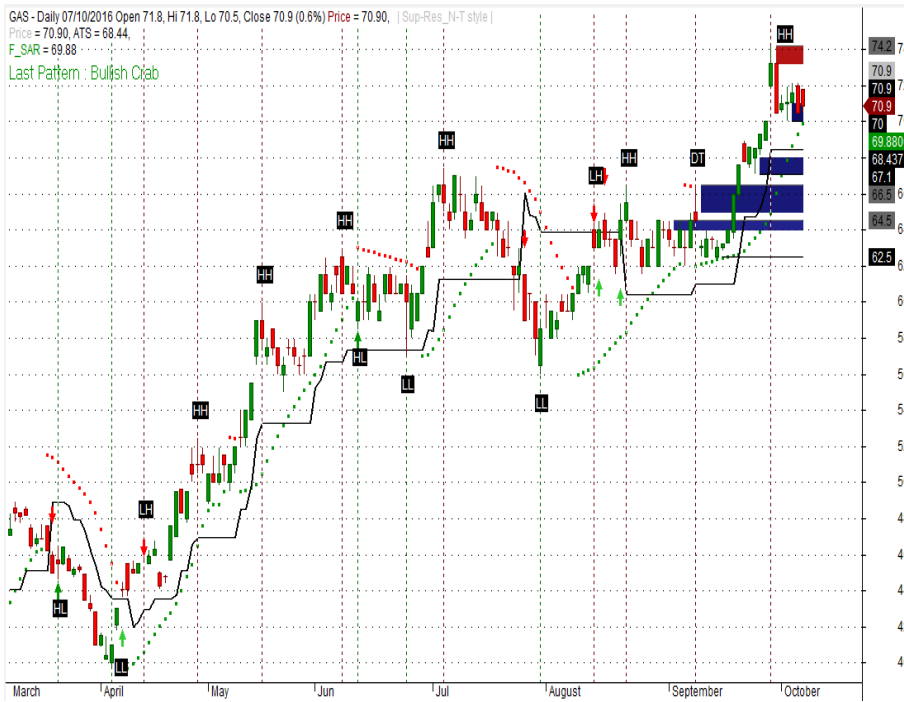
Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 37.0 - 38.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 39.0 - 40.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 37.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	⇒ ROC	⇒ BBs	⇒
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	⇒ Stochastic	↑ ATR	⇒
PSAR	↑ %R	↑ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	⇒

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 68.0 - 70.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 72.0 - 74.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 68.0 - 70.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 68.0 - 70.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 72.0 - 74.0. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 68.0.

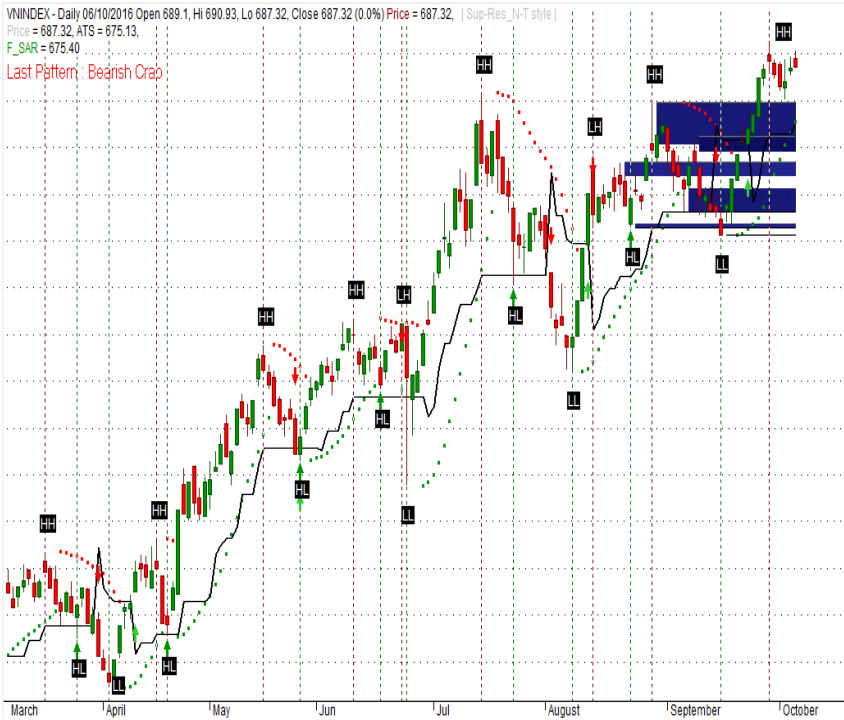
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 5%.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	↓ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	⇒
PSAR	↑ %R	↓ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	⇒

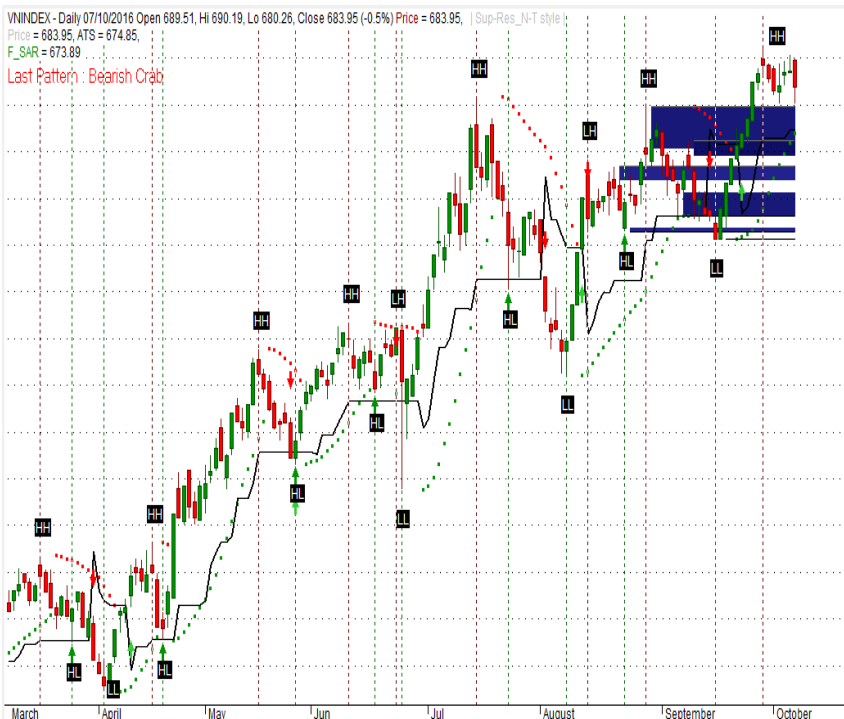
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: **675 - 680** Vùng chốt lời ngắn hạn: **685 - 690**

HNX-INDEX



Vùng mua: **83.5 - 84.0** Vùng chốt lời ngắn hạn: **85.5 - 86.0**

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 675 - 680 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 675 - 680 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 675.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 685 - 690 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo nằm ở mức 695 - 700 điểm.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	→ BBs	→
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↓
PSAR	↑ %R	↓ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	→

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 83.5 - 84.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 83.5 - 84.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 83.5.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 85.5 - 86.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo nằm ở mức 86.5 - 87.0 điểm.

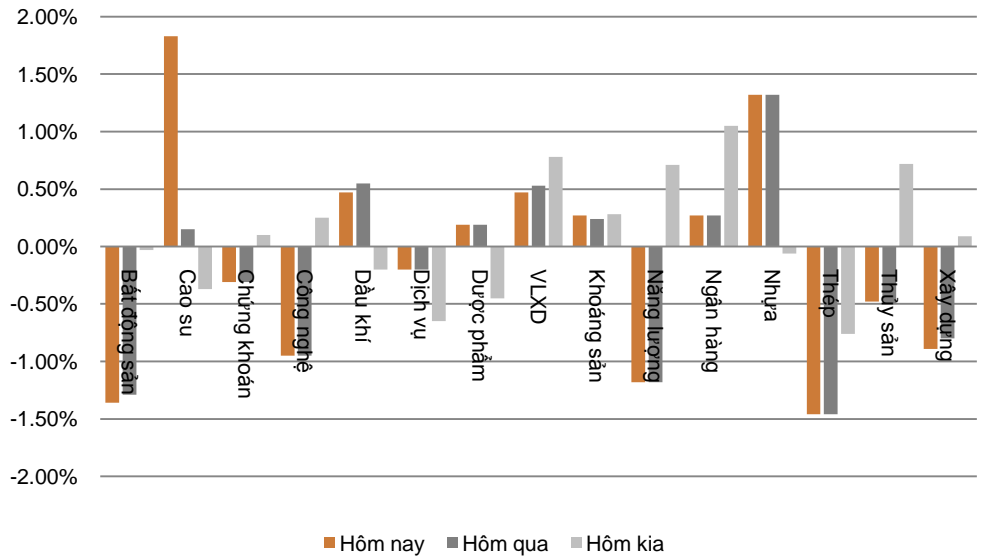
Tỷ trọng danh mục đề nghị: 70% cash/ 30% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↑ ROC	→ BBs	↑
MA	↑ RSI	↑ SD	↑
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR	↑
PSAR	↑ %R	↓ Volume	
Aroon	↑ MFI	↑ Volume	→

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -1.36%
Cao su	↑ 1.83%
Chứng khoán	↓ -0.31%
Công nghệ	↓ -0.95%
Dầu khí	↑ 0.47%
Dịch vụ	↓ -0.20%
Dược phẩm	↑ 0.19%
Vật liệu xây dựng	↑ 0.47%
Khoáng sản	↑ 0.27%
Năng lượng	↓ -1.18%
Ngân hàng	↑ 0.27%
Nhựa	↑ 1.32%
Thép	↓ -1.46%
Thủy sản	↓ -0.48%
Xây dựng	↓ -0.89%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Cao su	DRC	41.8	41.8	→ 0.0	→ 0.0%	177,090
	CSM	22.55	22.6	↑ 0.1	↑ 0.2%	373,560
	PHR	18	18.45	↑ 0.5	↑ 2.5%	70,250
	DPR	33.2	33	↓ -0.2	↓ -0.6%	4,020
	HRC	36	36	→ 0.0	→ 0.0%	-
Dầu khí	DPM	28.25	28.15	↓ -0.1	↓ -0.4%	364,460
	PVS	21.3	21.4	↑ 0.1	↑ 0.5%	1,960,923
	PVD	26.2	27.2	↑ 1.0	↑ 3.8%	3,649,930
	PVI	24.8	24.7	↓ -0.1	↓ -0.4%	254,834
	PVT	13.95	14.05	↑ 0.1	↑ 0.7%	609,130
Nhựa	BMP	194	197	↑ 3.0	↑ 1.6%	218,520
	NTP	86.4	87.8	↑ 1.4	↑ 1.6%	31,430
	AAA	30.5	31	↑ 0.5	↑ 1.6%	294,240
	TTP	53	53	→ 0.0	→ 0.0%	-
	INN	60.3	63	↑ 2.7	↑ 4.5%	11,419
	DAG	15.6	15.6	→ 0.0	→ 0.0%	379,790

(Cập nhật ngày 07/10/2016)

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -0.91%	↑ 3.37%	↓ -18.57%	↑ 28.76%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lấp	↓ -0.49%	↓ -0.91%	↑ 4.53%	↑ 74.76%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -4.06%	↓ -1.03%	↓ -1.03%	↑ 21.85%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -4.91%	↓ -1.31%	↑ 5.67%	↑ 75.47%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↑ 0.28%	↓ -2.33%	↓ -7.79%	↑ 100.51%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↑ 0.41%	↑ 5.88%	↓ -3.27%	↓ -9.06%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↑ 0.79%	↑ 2.82%	↓ -0.57%	↓ -3.18%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↓ -5.90%	↓ -1.81%	↓ -0.98%	↑ 18.56%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↓ -2.27%	↑ 10.66%	↑ 4.12%	↑ 45.23%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↓ -5.94%	↑ 0.48%	↑ 8.32%	↑ 64.34%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↑ 0.29%	↓ -6.40%	↑ 15.48%	↑ 66.35%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -12.45%	↓ -0.63%	↓ -4.66%	↓ -9.27%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -0.49%	↑ 2.00%	↓ -2.46%	↑ 13.78%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -3.09%	↑ 6.76%	↑ 7.63%	↑ 10.68%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Dệt may	↑ 0.32%	↓ -4.97%	↓ -18.64%	↓ -38.33%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 0.12%	↓ -4.95%	↑ 1.70%	↓ -2.38%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↓ -2.28%	↑ 9.96%	↑ 7.26%	↑ 37.13%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↑ 3.12%	↑ 19.70%	↑ 20.47%	↑ 47.09%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -0.26%	↓ -0.26%	↓ -15.23%	↓ -7.49%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -9.83%	↓ -22.25%	↓ -42.94%	↓ -76.20%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định

Ngành Bảo hiểm là ngành có mức lợi nhuận tuần lớn nhất 3.12%. **Ngành Bảo hiểm** là ngành có mức lợi nhuận tháng lớn nhất 19.70%. **Bảo hiểm** là ngành có mức lợi nhuận quý lớn nhất 20.47%. **Ngành Đường** là ngành có mức lợi nhuận năm lớn nhất 100.51%.

(Cập nhật ngày 05/10/2016)

Ngày 07/10/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	67.5	75.1	↑ 20.2%	↑ 8.0%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	54.8	66.8	↑ 28.5%	↑ 5.4%	06/05/2016	
HAG	Mua	Mở	6.9	5.1	11.2	↑ 62.3%	↓ -25.9%	15/08/2016	
PMC	Mua	Mở	63.5	65.0	72.4	↑ 14.0%	↑ 2.4%	15/08/2016	
VNM	Mua	Mở	137.0	141.0	150.0	↑ 9.5%	↑ 2.9%	21/09/2016	
GAS	Mua	Mở	66.0	71.6	74.0	↑ 12.1%	↑ 8.5%	21/09/2016	
HUT	Mua	Mở	12.5	13.1	16.5	↑ 32.0%	↑ 4.8%	21/09/2016	
Trung bình:							↑ 0.9%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
Trung bình:							↑ 30.5%		

Ngày 07/10/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 07/10/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 07/10/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	07/10/2016	PVT	HOSE	Niêm yết cổ phiếu bổ sung - 25,582,620 CP	14.1	0.15 (1.08%)
07/10/2016	10/10/2016	21/10/2016	DC4	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 800 đồng/CP	8	0 (0%)
07/10/2016	10/10/2016	n/a	NDP	UPCoM	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2016	25.8	0 (0%)
07/10/2016	10/10/2016	n/a	SRC	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:40	n/a	n/a
07/10/2016	10/10/2016	09/12/2016	C32	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	68	0 (0%)
07/10/2016	10/10/2016	28/10/2016	EVE	HOSE	Họp ĐHCĐ bất thường lần 2 năm 2016	25.1	0.65 (2.66%)
07/10/2016	10/10/2016	21/10/2016	TIG	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	6.3	-0.1 (-1.56%)
07/10/2016	10/10/2016	n/a	TIG	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	6.3	-0.1 (-1.56%)
n/a	n/a	10/10/2016	DAH	HOSE	Giao dịch lần đầu - 34,200,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	10/10/2016	TTV	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,313,800 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	10/10/2016	VPH	HOSE	Giao dịch bổ sung - 760,000 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	10/10/2016	HDG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 6,904,656 CP	23.9	-0.1 (-0.42%)
11/10/2016	12/10/2016	2/07/10/2016	IN4	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	n/a	n/a
11/10/2016	12/10/2016	n/a	SBT	HOSE	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 24%	30.9	-0.1 (-0.32%)
11/10/2016	12/10/2016	n/a	SBT	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 6%	30.9	-0.1 (-0.32%)
11/10/2016	12/10/2016	n/a	SBT	HOSE	Trả cổ tức năm 2016 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 6%	30.9	-0.1 (-0.32%)
11/10/2016	12/10/2016	21/10/2016	SSI	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	13.8	0 (0%)
11/10/2016	12/10/2016	n/a	SD5	HNX	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	9	0 (0%)
n/a	n/a	11/10/2016	SHX	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 1,720,000 CP	n/a	n/a
11/10/2016	12/10/2016	n/a	DTL	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	25	0 (0%)
12/10/2016	13/10/2016	n/a	SHG	UPCoM	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2016	2.5	0 (0%)
n/a	n/a	12/10/2016	HRG	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 2,650,000 CP	n/a	n/a

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.